TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 195/2022/QĐST- HNGĐ	*HL, ngày 15 tháng 7 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 242/2022/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1977.

Bị đơn: anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1974.

Cùng nơi thường trú: tổ 7, khu 3, phường H, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 80, 81, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn C thuận tình

ly hôn.

- Về con chung: chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn C có 02 con chung là Nguyễn Văn M, sinh ngày 24/6/1999 và Nguyễn Tuấn L, sinh ngày 10/4/2009. Chị T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Nguyễn Tuấn L đến khi thành niên (đủ 18 tuổi), anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Con chung Nguyễn Văn M đã thành niên (đủ 18 tuổi), không có nhược điểm về thể chất, tinh thần nên không yêu cầu giải quyết về nuôi dưỡng, cấp dưỡng.

- Về tài sản chung, công nợ chung: chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Nguyễn Thị T tự nguyện nộp 150.000^{đ} (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000^{đ} (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí chị T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000778 ngày 07/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HL. Trả lại cho chị T 150.000^{đ} (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP HL;
- THADS TP HL;
- UBND phường HK, tp HL tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Thị Bạch Bích